

CÔNG TY TNHH THỦY CHIẾN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THỦY CHIẾN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THUY CHIEN COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THUY CHIEN CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109231291

3. Ngày thành lập: 19/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 3, xóm 5, thôn Đông Lao, Xã Đông La, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy sản xuất vật liệu xây dựng Sản xuất máy chuyên dụng khác chưa được phân vào đâu :Sản xuất máy làm bột giấy; Sản xuất máy làm giấy và giấy bìa; Sản xuất máy sấy gỗ, bột giấy, giấy và giấy bìa; Sản xuất máy sản xuất các sản phẩm từ giấy và giấy bìa; Sản xuất máy làm cao su mềm hoặc nhựa hoặc cho sản xuất sản phẩm của những nguyên liệu này như: Máy đẩy, đúc, bơm hơi lốp hoặc máy đắp lại lốp xe và các máy khác cho việc làm sản phẩm nhựa hoặc cao su đặc biệt; Sản xuất máy in, máy đóng sách và máy cho hoạt động hỗ trợ in, bao gồm máy cho in dệt và các nguyên liệu khác; Sản xuất máy sản xuất chất bán dẫn; Sản xuất người máy công nghiệp cho các mục đích khác nhau; Sản xuất máy và thiết bị biến đổi khác nhau như: (Sản xuất máy để lắp đèn điện, ống (van) hoặc bóng đèn, Sản xuất máy cho sản xuất hoặc các công việc làm nóng thủy tinh, sợi thủy tinh, Sản xuất máy móc cho việc tách chất đồng vị) Sản xuất thiết bị liên kết và cân bằng lốp xe; thiết bị cân bằng khác; Sản xuất hệ thống bôi trơn trung tâm; Sản xuất giường thuộc da; Sản xuất thiết bị phát bóng tự động (Ví dụ thiết bị đặt pin); Sản xuất thiết bị tập bắn, bơi lội và các thiết bị giải trí khác.	2829
2.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311

3.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị công nghiệp như mài hoặc lắp đặt lưới và răng cưa máy công nghiệp hoặc thương mại hoặc cung cấp dịch vụ hàn sửa chữa; sửa chữa máy móc thiết bị công nghiệp, nông nghiệp và các máy móc nặng khác; Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, cửa xếp Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị sử dụng điện năng từ thủy lực;	3312
4.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy công nghiệp trong các nhà máy công nghiệp; Lắp đặt thiết bị kiểm soát quá trình công nghiệp; Tháo dỡ các máy móc và thiết bị cỡ lớn; Lắp đặt thiết bị máy; Lắp đặt các thiết bị chơi bowling...	3320
5.	Xây dựng nhà để ở Chi tiết: Xây dựng tất cả các loại nhà để ở như: Nhà cho một hộ gia đình. Nhà cho nhiều gia đình, bao gồm cả các toà nhà cao tầng. Tu sửa và cải tạo các khu nhà ở đã tồn tại.	4101
6.	Xây dựng nhà không để ở Chi tiết: Xây dựng tất cả các loại nhà không để ở như: Nhà xưởng phục vụ sản xuất công nghiệp, ví dụ: nhà máy, xưởng lắp ráp... Bệnh viện, trường học, nhà làm việc, Khách sạn, cửa hàng, nhà hàng, trung tâm thương mại. Nhà ga hàng không. Khu thể thao trong nhà. Bãi đỗ xe, bao gồm cả bãi đỗ xe ngầm. Kho chứa hàng. Nhà phục vụ mục đích tôn giáo, tín ngưỡng. Lắp ráp và ghép các cấu kiện xây dựng đúc sẵn tại hiện trường xây dựng;	4102
7.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
8.	Xây dựng công trình điện Xây dựng mạng lưới đường dây truyền tải, phân phối điện và các công trình, cấu trúc có liên quan như: Đường dây, mạng lưới truyền tải điện với khoảng cách dài. Đường dây, mạng lưới truyền tải điện, đường cáp điện ngầm và các công trình phụ trợ ở thành phố. Trạm biến áp. Xây dựng nhà máy điện.	4221
9.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước Chi tiết: Xây dựng đường ống và hệ thống đường nước như: Hệ thống thủy lợi (kênh). Hồ chứa. Xây dựng các công trình cửa: Hệ thống thoát nước thải, bao gồm cả sửa chữa. Nhà máy xử lý nước thải. Trạm bơm.	4222

10.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết: Xây dựng các mạng lưới cáp viễn thông, thông tin liên lạc và các công trình, cấu trúc có liên quan: Các tuyến cáp, mạng lưới viễn thông. Các tuyến cột, tuyến cống, bể để kéo cáp thông tin và các công trình phụ trợ. Xây dựng công trình đài, trạm thu phát sóng truyền thanh, truyền hình và các công trình có liên quan.	4223
11.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình xử lý bùn. Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu.	4229
12.	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: Xây dựng công trình thủy như: + Đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu), cửa cống...+ Đập và đê. Hoạt động nạo vét đường thủy.	4291
13.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp chế biến, chế tạo không phải nhà như: Nhà máy sản xuất hoá chất cơ bản, hóa dược, dược liệu và hóa chất khác. Nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng. Nhà máy chế biến thực phẩm,...	4293
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời.Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
15.	Phá dỡ	4311
16.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm hoạt động nổ mìn)	4312
17.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng: Dây dẫn và thiết bị điện, đường dây thông tin liên lạc, mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học,đĩa vệ tinh, hệ thống chiếu sáng, chuông báo cháy, hệ thống báo động chống trộm, tín hiệu điện và đèn trên đường phố, đèn trên đường băng sân bay, cửa tự động và cửa cuốn. Lắp đặt hệ thống điện kết nối các thiết bị điện và đồ dùng gia đình.	4321

18.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Hệ thống sưởi (điện, gas, dầu); Lò sưởi, tháp làm lạnh; Hệ thống thu nạp năng lượng mặt trời không dùng điện; Thiết bị cấp, thoát nước và thiết bị vệ sinh; Thiết bị thông gió, làm lạnh hoặc điều hoà không khí; Thiết bị khí đốt (gas); Đường ống dẫn hơi nước; Hệ thống phun nước chữa cháy; Hệ thống phun nước tưới cây; Lắp đặt hệ thống ống dẫn. Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy;	4322
19.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, Dây dẫn chống sét, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung Lắp đặt nhà khung	4329
20.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Trát vữa bên trong và bên ngoài các công trình nhà và công trình xây dựng khác, bao gồm các nguyên liệu đánh bóng, Lắp đặt cửa ra vào, cửa sổ, khung cửa ra vào, khung cửa sổ bằng gỗ hoặc bằng những vật liệu khác, Lắp đặt thiết bị, đồ dùng nhà bếp, cầu thang và những hoạt động tương tự, Lắp đặt thiết bị nội thất, Hoạt động hoàn thiện bên trong công trình như: Làm trần, ốp gỗ tường, hoặc vách ngăn di chuyển được... Xếp, lợp, treo hoặc lắp đặt trong các toà nhà hoặc các công trình khác như: Lát sàn hoặc tường bằng gạch, bê tông, đá xẻ, gạch gốm; Lót ván sàn và các loại phủ sàn bằng gỗ khác; Thảm và tấm phủ sơn lót sàn, bao gồm bằng cao su và nhựa; Lát sàn hoặc ốp tường bằng gạch không nung, đá hoa, đá hoa cương (granit), đá phiến... Giấy dán tường, Sơn bên ngoài và bên trong công trình nhà; Sơn các kết cấu công trình dân dụng; Lắp gương, kính; Làm sạch các toà nhà mới sau xây dựng; Các công việc hoàn thiện nhà khác, - Lắp đặt nội thất các cửa hàng, nhà di động, thuyền...	4330
21.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ đấu giá hàng hóa)	4610
22.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649

23.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp, dây điện đã hoặc chưa bọc lớp cách điện, role, cầu dao, cầu chì, thiết bị mạch điện khác; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu: Bán buôn thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung. Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; Bán buôn trang thiết bị trường học; Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4659
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng, tấm phủ sàn bằng nhựa cứng hoặc linoleum; đá nhân tạo vật liệu lấy sáng bằng nhựa hoặc linoleum; tấm lợp polycarbonate; Bán buôn sơn, véc ni sơn gỗ, sơn sắt thép; Bán buôn bột bả, sơn tường, trần nhà, bột chống thấm, hóa chất chống thấm, bột màu, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh bình đun nước nóng dùng điện, loại lắp đặt trong xây dựng; Bán buôn đồ ngũ kim; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; bán buôn vật tư thiết bị chống thấm Kinh doanh vật liệu xây dựng	4663
25.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ đầu giá)	4669
26.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
27.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931

28.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô;	4932
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
30.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật: Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình; Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình. Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát, tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy (Chỉ hoạt động khi nhà nước cho phép)	7110
31.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê xe ô tô;	7710
32.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác, không kèm người điều khiển chưa được phân vào đâu;	7730
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

34.	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất khung hoặc sườn kim loại cho xây dựng và các bộ phận của chúng (tháp, cột, cầu treo...); Sản xuất khung kim loại công nghiệp (khung cho là hơi, thiết bị nâng và cầm tay...); Sản xuất nhà đúc sẵn bằng kim loại như: Nhà di chuyển và các bộ phận tháo rời...Sản xuất cửa kim loại, Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, cửa xếp, cửa sổ và khung của chúng, cửa chớp, hàng rào công; Cửa chống cháy; chống trộm. Vách ngăn phòng bằng kim loại, khung nhôm cửa kính, inox.	2511(Chính)
35.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
36.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại Chi tiết: Rèn, dập, ép, cán kim loại; Luyện bột kim loại: Sản xuất các sản phẩm kim loại trực tiếp từ bột kim loại bằng phương pháp nhiệt hoặc bằng áp lực.	2591
37.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Mạ, đánh bóng kim loại...Xử lý kim loại bằng phương pháp nhiệt;Phun cát, trộn, làm sạch kim loại;Nhuộm màu, chạm, in kim loại; Phủ á kim như: Tráng men, sơn mài...Mài, đánh bóng kim loại; Khoan, tiện, nghiền, mài, bào, đục, cưa, đánh bóng, hàn, nối...các phần của khung kim loại; Cắt hoặc viết lên kim loại bằng các phương tiện tia lazer.	2592
38.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
39.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
40.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
41.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
42.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
43.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác	2813

44.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp Chi tiết: Sản xuất máy móc nâng, bốc dỡ, vận chuyển hoạt động bằng tay hoặc bằng năng lượng như: Puli ròng rọc, cần trục, tời, Cần trục, cần trục to, khung nâng di động... Xe đẩy, có hoặc không có máy nâng hoặc thiết bị cầm tay, có hoặc không có bộ phận tự hành, loại được sử dụng trong các nhà máy, Tay máy và người máy công nghiệp được thiết kế đặc biệt cho việc nâng, bốc dỡ; Thang máy, thang cuốn, Cửa cuốn, cửa tự động, cửa xếp Sản xuất băng tải... Sản xuất máy nâng, cầu thang tự động và chuyển bằng cầu thang bộ; Sản xuất các bộ phận đặc biệt cho các thiết bị nâng và vận chuyển	2816
45.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính) Chi tiết: Sản xuất máy tính cơ; Sản xuất máy cộng, thu ngân; Sản xuất máy tính điện tử hoặc không dùng điện tử; Sản xuất dụng cụ cân bưu phí, máy phục vụ bưu điện (dán phong bì, máy dán và in địa chỉ; mở, phân loại), các máy phụ trợ; Sản xuất máy dán nhãn; Sản xuất thiết bị đóng sách (như đóng nhựa hoặc đóng băng), loại văn phòng; sản xuất trang thiết bị trường học Sản xuất gọt bút chì; Sản xuất dập ghim và nhỏ ghim dập; Sản xuất máy dùi; Sản xuất máy bán hàng tự động, hoạt động máy móc; Sản xuất máy đếm tiền; Sản xuất bảng đen, bảng trắng và bảng ghi;	2817

46.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá Chi tiết: Sản xuất máy sấy khô trong nông nghiệp; cho công nghiệp sản xuất bơ sữa như(Máy tách kem, máy chế biến sữa (làm tinh khiết), máy biến đổi sữa (trộn bơ, làm bơ và đóng khuôn), máy làm phomat (làm thuần khiết, đúc khuôn, đóng)...) Sản xuất máy dùng trong công nghiệp nghiền như: Máy làm sạch, phân loại hạt, hoặc rau đậu khô (máy quạt, dần, tách,...) Máy sản xuất bột và bột xay thô... (xay hạt, rây, làm sạch cám, tách vỏ). Sản xuất máy nghiền... được sử dụng để làm rượu, nước hoa quả... Sản xuất máy cho công nghiệp làm bánh hoặc làm mì ống hoặc các sản phẩm tương tự; Lò bánh, trộn bột nhào, máy chia bột, máy thái, máy làm bánh... Sản xuất máy móc và thiết bị cho chế biến thức ăn khác nhau như: Máy làm bánh, kẹo, coca hoặc sôcôla; máy dùng để sản xuất đường, bia, chế biến thịt và gia cầm, máy dùng để chuẩn bị rau, lạc hoặc quả; chuẩn bị cá, cua hoặc hải sản khác; Máy cho việc lọc và tinh chế; Máy khác cho công nghiệp sơ chế và sản xuất thức ăn và đồ uống. Sản xuất máy cho việc sơ chế hoặc chiết xuất mỡ động vật hoặc dầu thực vật; Sản xuất máy cho sơ chế thuốc lá và làm xì gà hoặc thuốc lá, thuốc ống hoặc thuốc nhai; Sản xuất máy cho sơ chế thức ăn trong khách sạn và nhà hàng	2825
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	ĐẶNG PHƯƠNG QUÂN	Số 3, xóm 5, thôn Đông Lao, Xã Đông La, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.800.000.000	90,000	001086032085	
2	NGUYỄN THỊ NGÀ	Xóm 3, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	200.000.000	10,000	112585298	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐĂNG PHƯƠNG QUÂN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/08/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 001086032085

Ngày cấp: 13/02/2020

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành Chính về Trật Tự Xã Hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 3, xóm 5, thôn Đông Lao, Xã Đông La, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 3, xóm 5, thôn Đông Lao, Xã Đông La, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội